

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2020/HS-ST

Ngày: 30 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HHD, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Thiệu.

2. Bà Ngô Thị Thời.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bôn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2020/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 168/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Tuấn L , sinh năm: 1990 tại thành phố HD; nơi cư trú: khu Đỗ Xá, phường Tứ Minh, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Minh Đ , sinh năm: 1958 và bà Bùi Thị L , sinh năm: 1964; vợ: chị Vũ Thị H , sinh năm: 1992; bị cáo có ba con, con lớn nhất - sinh năm: 2009; con nhỏ nhất - sinh năm: 2012; tiền án: bản án số 237/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.750.000 đồng), bị cáo nộp án phí ngày 08/02/2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2018; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3025/QĐ-XPHC ngày 02/01/2020 của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh HD xử phạt L 1.500.000 đồng về

hành vi Cắt giấu trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 07/01/2020; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD từ ngày 02/9/2020 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 34/LB-CQĐT ngày 01/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Đội 2, thôn Nghi Khê, xã Tân Kỳ, huyện TK, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà **Bùi Thị L**, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: khu Đỗ Xá, phường Tứ Minh, thành phố HD, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Anh **Lê Văn H**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Lô 81.16 ngách 9/10 đường Trần Văn Giáp, phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Nguyễn Đức Q**, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: khu 5, phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tuấn L có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 01h30' ngày 01/9/2020, Long đi xe đạp (mượn của bà Bùi Thị L là mẹ của L) trên các đường phố của thành phố HD xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 03 giờ 00' cùng ngày, khi đến trước cửa ngôi nhà đang xây dựng của anh Lê Văn H ở lô 81.16, ngách 9 ngõ 10 đường Trần Văn G, phường Thanh Bình, thành phố HD. Tầng 01 có cửa xếp bằng sắt được khóa ngoài, các tầng 02, 03 chưa có hệ thống cửa, Long nghĩ không có người trông coi nên nảy sinh ý định trèo vào nhà trộm cắp tài sản. Long đi đến bãi đất trống cạnh tường bên phải nhà anh H (tính theo hướng từ ngoài nhìn vào trong nhà) trèo lên bậc thang sập gỗ, bám vào giàn giáo treo bằng sắt leo lên ban công tầng hai và đi qua cửa ban công vào phòng ngủ phía ngoài. L sử dụng điện thoại di động soi lấy một chiếc kim cộng lực bằng kim loại, màu đen, dài 01m có hai lưỡi sắt, cuối hai tay cầm bọc nhựa màu nâu đỏ rồi đi xuống tầng 01, bê 05 ống sắt loại cột chống cốp pha (trong đó có 04 ống giống nhau, mỗi ống dài 2,8m; phi 60, bằng sắt, màu nâu đen, có đỉnh vĩa xi măng đã khô, ở giữa có gien xoáy, hai đầu đều gắn đế vuông và 01 ống bằng

kẽm màu đen xám, dài 3m, phi 60, không có gien xoắn và đế); 01 bếp hồng ngoại màu xanh đen có in chữ Kim Cương và 10m dây điện bọc vỏ màu đen có nối với ổ cắm ba chân. L luồn qua khe hở của cửa xếp sắt ra ngoài. L sử dụng chiếc kim cộng lực trộm cắp được cắt khóa dây khóa cửa lách ra ngoài chằng buộc những tài sản trên đem ra cất giấu ở vỉa hè đoạn đầu ngõ 143 Hoàng Quốc Việt, phường Thanh Bình, thành phố HD. Sau đó, L đạp xe quay lại nhà anh H vào tầng 01 lấy 01 bao sắt vụn nặng 06kg; 07 thanh sắt xoắn phi 18 (một thanh dài 3,9m; các thanh còn lại mỗi thanh dài 03m đều có màu đen nâu); 01 chiếc xà beng dài 1,4m phi 2; 01 kim cộng lực và chiếc khóa dây nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị cắt đem ra ngoài chằng buộc vào xe đạp để đem về nhà cất giấu. Tất cả số tài sản L trộm cắp được là của anh Nguyễn Công T ở xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh HD (là chủ thầu xây dựng) xây nhà cho anh H. Khoảng 03 giờ 20 phút cùng ngày, khi L đạp xe chở số tài sản trộm cắp đến đoạn đầu ngách 9/10 Trần Văn Giáp thì bị Công an phường Thanh Bình phát hiện, thu giữ vật chứng. L tự giác khai nhận và dẫn lực lượng công an đến địa điểm cất giấu số tài sản trước đó trộm cắp được của nhà anh H. Công an phường Thanh Bình lập biên bản và quản lý toàn bộ số tài sản L trộm cắp được tại nhà anh H cùng một xe đạp màu xám, nhãn hiệu Magical, số khung NG07-01 và 01 điện thoại di động của L nhãn hiệu Viettel, model: V6214.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 82/KL- HĐĐG ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố HD kết luận: Tổng giá trị của 05 ống sắt chống cốt pha; 01 bếp hồng ngoại; 10 mét dây điện; 01 ổ cắm; 01 bao sắt vụn nặng 06 kg; 07 thanh sắt; 01 xà beng; 01 khóa dây và 01 chiếc kim cộng lực là 1.718.500đ (Một triệu bảy trăm mười tám ngàn năm trăm đồng).

Về vật chứng: Đối với 05 ống chống cốt pha; 01 bếp hồng ngoại; 10 mét dây điện có nối với ổ cắm 03 chân; 01 bao sắt vụn nặng 06 kg; 07 thanh sắt xoắn phi 18; 01 chiếc xà beng; 01 khóa dây và 01 chiếc kim cộng lực là tài sản của anh Nguyễn Công T, chiếc xe đạp màu xám, nhãn hiệu Magical, số khung NG07-01 là tài sản của bà Bùi Thị L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại cho anh T và bà L. Đối với 01 chiếc điện thoại di động của L, nhãn hiệu Viettel, model: V6214 bên trong điện thoại lắp sim viettel, trên thân sim có dãy số 8984048000312814498 được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố HD chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Công T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá, về vật chứng và về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tuấn L thành khẩn khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt những tài sản trên của anh Nguyễn Công T, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với 01 chiếc điện thoại di động cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Viettel của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội thì Hội đồng xét xử tịch thu, phát mại, nộp ngân sách nhà nước là đúng còn đối với sim bên trong điện thoại thì bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

Bị hại anh Nguyễn Công T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày anh đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD trả lại cho anh những tài sản trên đầy đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự. Anh cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị L trình bày chiếc xe đạp màu xám, nhãn hiệu Magical, số khung NG07-01 là tài sản của bà, bà cho bị cáo L mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Nay, bà đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD trả lại, bà không có ý kiến gì về chiếc xe này.

Tại Bản cáo trạng số: 165/CT-VKSTPHD ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Hoàng Tuấn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Hoàng Tuấn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; về hình phạt chính: áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn L từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2020; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết; về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Viettel, model: V6214 (số IMEL mờ không kiểm tra được); tịch thu, tiêu hủy sim viettel bên trong điện thoại, trên thân sim có dãy số 8984048000312814498 của bị cáo Hoàng Tuấn L *(có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố*

HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 26 tháng 11 năm 2020). Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Hoàng Tuấn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Hoàng Tuấn L đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 03 giờ 00' ngày 01/9/2020, tại nhà anh Lê Văn H ở lô 81.16 ngách 9/10 đường Trần Văn Giáp, phường Thanh Bình, thành phố HD, L đã lén lút trộm cắp 05 ống chống cốt pha; 01 bếp hồng ngoại; 10m dây điện có nối với ổ cắm ba chân; 01 bao sắt vụn có trọng lượng 6 kg; 07 thanh sắt xoắn phi 18; 01 chiếc xà beng; 01 chiếc khóa dây và 01 chiếc kìm cộng lực của anh Nguyễn Công T ở xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh HD. Khoảng 03h20 phút cùng ngày, khi L đang chở tài sản trộm cắp đến đầu ngách 9/10 đường Trần Văn G, phường Thanh Bình, thành phố HD thì bị Công an phường Thanh Bình, thành phố HD phát hiện, thu giữ vật chứng. Tổng trị giá tài sản Long chiếm đoạt là 1.718.500đ (Một triệu bảy trăm mười tám ngàn năm trăm đồng).

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt những tài sản trên của anh T là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh T là 1.718.500đ (Một triệu bảy trăm mười tám ngàn năm trăm đồng) nhưng ngày 14/12/2017, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố HD kết án và bị xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.750.000 đồng, bị cáo nộp án phí ngày 08/02/2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2018 đến ngày 01/9/2020 bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là điều kiện cấu thành tội phạm nên hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, mang tính cơ hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của anh Tiến trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt những tài sản trên của anh nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy, bị cáo có một tiền sự: ngày 02/01/2020, bị cáo bị Công an tỉnh HD xử phạt hành chính về hành vi Cất giấu trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp phạt ngày 07/01/2020 nhưng đến nay, bị cáo vẫn chưa được xóa tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Công T là 1.718.500 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Đối với bà Bùi Thị L khi cho bị cáo Hoàng Tuấn L mượn chiếc xe đạp trên nhưng không biết bị cáo L sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại cho bà Bùi Thị L 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Magical màu xám, số khung: NG07-01. Bà L đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì về chiếc xe này nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 05 ống chống cốt pha; 01 bếp hồng ngoại; 10m dây điện có nối với ổ cắm 03 chân; 01 bao sắt vụn nặng 06 kg; 07 thanh sắt xoắn phi 18; 01 chiếc xà beng; 01 khóa dây màu xanh và 01 chiếc kim cộng lực là tài sản của anh Nguyễn Công T , ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an

thành phố HD đã trả lại cho anh T , anh T không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Viettel, model: V6214 (số IMEL mờ không kiểm tra được) bên trong điện thoại lắp sim viettel, trên thân sim có dãy số 8984048000312814498 của bị cáo Hoàng Tuấn L , bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại, nộp ngân sách nhà nước; đối với sim trong điện thoại, tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy vì không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy sim điện thoại là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Tuấn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Tuấn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu Viettel, model: V6214 (số IMEL mờ không kiểm tra được); tịch thu, tiêu hủy sim viettel bên trong điện thoại, trên thân sim có dãy số 8984048000312814498 của bị cáo

Hoàng Tuấn L (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 26 tháng 11 năm 2020).

3. Về án phí: buộc bị cáo Hoàng Tuấn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày họ nhận đ-ợc bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh